



序号	设备编号	名 称	单位	数量	备 注
1	L101/I02	超声波液位计	台	2	
2	H2S101/2	硫化氢检测仪	台	2	每台仪表各带2个探头
3	 AY***	仪表箱	台	2	不锈钢, 户外型, IP65

序号	仪表编号	线缆编号	起始点	终止点	电 缆 或 导 线		长度 m	保 护 管		备 注
					型 号	芯数×截面 (mm ²)		管径 mm	长度 m	
1	L101	P- L101	PLC	AY L101	kW-0.45/0.75KV	3x1.5	20	20	10	
		S- L101	PLC	AY L101	kWP-0.45/0.75KV	2x1.5	20	20	10	
2	L102	P- L102	PLC	AY L102	kW-0.45/0.75KV	3x1.5	120	20	10	
		S- L102	PLC	AY L102	kWP-0.45/0.75KV	2x1.5	120	20	10	
3	H2S101	P- H2S101	PH2SC	AY H2S101	kW-0.45/0.75KV	3x1.5	30	20	10	
		S- H2S101	PH2SC	AY H2S101	kWP-0.45/0.75KV	2x1.5	30	20	10	
4	H2S102	P- H2S102	PH2SC	AY H2S102	kW-0.45/0.75KV	3x1.5	130	20	10	
		S- H2S102	PH2SC	AY H2S102	kWP-0.45/0.75KV	2x1.5	130	20	10	

说明:

- | | | | | | | | | | | |
|--|----------------------|----------------|--|----------------------|--------------------------|-------------------------|-------------------|-------------------|--------------------|------------------|
|  中庚工程技术有限公司
Zhongheng Engineering Technology Co., Ltd | 建设单位
CLIENT | 广东韶关江经济开发管理委员会 | 项目名称与图纸名称 SUB-PROJECT NAME & DRAWING TITLE

<div style="text-align: center;">自控仪表监控平面图</div> | 项目代号
PROJECT NO. | 比例
SCALE | 图号
DRAWING NO. | 日期
DATE | 2026.03 | 图章
STAMPING NO. | DQS-24 |
| | 项目名称
PROJECT NAME | 白土新建污水处理厂应急池工程 | | 项目阶段
DESIGN STAGE | 施工图 | 项目负责人
DESIGN MANAGER | 彭峰 | 审核
APPROVED BY | 张谦 | 校对
CHECKED BY |
| | | | 专业
DISCIPLINE | 电气 | 专业负责人
DISCIPLINE LEAD | 张谦 | 审核
REVIEWED BY | 张钊 | 设计
DESIGNED BY | 区世磊 |